

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ C  
TỈNH KHÁNH HÒA**

**Số: 53/QĐ-TA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

C, ngày 19 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH KHÁNH HÒA**

**Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:**

1. *Thẩm phán:* Ông **Nguyễn Đình Huy**
2. *Thư ký phiên họp:* Bà **Lê Thị Thúy Nga**

Ngày 19 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 53/QĐ-TA ngày 11 tháng 11 năm 2020 đối với:

Họ và tên: **Bùi Đức T**                      Giới tính: Nam

Sinh ngày: 23 tháng 5 năm 1990

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Trình độ văn hóa: 6/12

Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố H, phường B, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Chỗ ở: Tổ dân phố H, phường B, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 20/6/2019 bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường thị trấn với thời hạn là 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chấp hành xong vào ngày 20/9/2019.

Cha: **Bùi Văn K**

Mẹ: **Trịnh Thị L**

Có mặt tại phiên họp.

**Có sự tham gia của:**

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Bà **Nguyễn Thị Oanh** - Chuyên viên phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố C (theo giấy ủy quyền ngày 19/11/2020 của Trưởng Phòng).

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C:* Ông **Bùi Văn Khánh** - Kiểm sát viên.

3. *Người đại diện của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:* Không

4. *Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị đề nghị:* Không

5. *Những người khác:* Không

**NHẬN THẤY:**

Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 26/10/2020, Công an phường N nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại khu vực tổ dân phố L, phường N, thành phố C có đối tượng biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy. Công an phường phối hợp với lực lượng bảo vệ dân phố tiến hành kiểm tra, tại thời điểm kiểm tra đối tượng khai nhận nhân thân, lai lịch là Bùi Đức T, sinh năm 1990, hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố H, phường B, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Công an phường tiến hành mời đối tượng trên về trụ sở Công an phường N để làm việc và phối hợp với Trạm y tế phường N tiến hành thử nhanh chất ma túy bằng que thử FaStep; Tại biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 26/10/2020, kết quả xét nghiệm Bùi Đức T dương tính với ma túy loại Methamphetamine. Công an N tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính và tiến hành xác minh lý lịch, xác định Bùi Đức T là đối tượng thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy trên 18 tuổi có nơi cư trú ổn định, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường thị trấn theo Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 20/6/2019 của Chủ tịch UBND phường B với thời gian áp dụng là 03 tháng, chấp hành xong ngày 20/9/2019, đến ngày 26/10/2020 Bùi Đức T bị phát hiện hành vi sử dụng chất ma túy, do đó UBND phường B, thành phố C lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Đức T.

Ngày 03/11/2020, Chủ tịch UBND phường B ban hành văn bản về việc: Đề nghị kiểm tra tính pháp lý và áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Đức T.

Ngày 05/11/2020, Phòng tư pháp thành phố C ban hành thông báo số: 507/TB-TP, về việc: Kết quả kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 09/11/2020, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố C có công văn số: 445/TBXH, về việc đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Đức T.

Tại phiên họp, Người bị đề nghị Bùi Đức T xác nhận chữ ký và chữ viết trong các biên bản có trong hồ sơ là của Thắng, tuy nhiên Thắng không thừa nhận sử dụng ma túy vào ngày 26/10/2020.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ; Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị: Đề nghị Tòa án quyết định đưa Bùi Đức T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Khánh Hòa; Ý kiến của Kiểm sát viên: Có đủ căn cứ và thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Đức T. Đề nghị giải quyết theo hướng chấp nhận đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Đức T.

**XÉT THẤY:**

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Đức T đã đảm bảo, đúng pháp luật. Bùi Đức T là người nghiện ma túy trên 18 tuổi có nơi cư trú ổn định, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy từ đầu năm 2017. Hành vi của Bùi Đức T là nguy hiểm cho xã

hội, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội tại địa phương, làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe. Bùi Đức T có một tiền sự: Ngày 20/6/2019 bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường thị trấn với thời hạn là 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chấp hành xong vào ngày 20/9/2019. Đến ngày 26/10/2020 Tiếp tục sử dụng chất ma túy loại Methamphetamine. Việc Bùi Đức T tại phiên họp không thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 26/10/2020 là không có cơ sở để xem xét. Do đó, việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Đức T là cần thiết theo quy định tại Điều 95 và Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 1 Nghị định số: 136/NĐ-CP, ngày 09/9/2016 của Chính phủ để Bùi Đức T có đủ điều kiện cai nghiện, tái hòa nhập cộng đồng.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ các Điều 6, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104 và khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính; Khoản 1 Điều 1 Nghị định số: 136/NĐ-CP, ngày 09/9/2016 của Chính phủ;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Đức T tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Khánh Hòa.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **18 (Mười tám) tháng**, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày niêm yết hoặc nhận được quyết định này, người bị áp dụng Bùi Đức T có quyền làm đơn khiếu nại.

Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố C có quyền kiến nghị bằng văn bản, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C có quyền kháng nghị đối với Quyết định này.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố C phối hợp với Công an thành phố C thi hành quyết định này.

#### **Nơi nhận:**

- Người bị áp dụng
- VKSND thành phố C
- Công an thành phố C
- Phòng LĐ-TB&XH thành phố C
- Phòng Tư pháp thành phố C
- UBND phường B
- Lưu hồ sơ

#### **THẨM PHÁN**

**Nguyễn Đình Huy**